

Số: /TTr-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15); các Nghị định của Chính phủ: số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 về việc kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025; số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Xét báo cáo, đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 28/TTr-SNV-TĐKT ngày 22/5/2026 (sau khi có ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 197/BC-STP ngày 19/5/2026); trên cơ sở biểu quyết thống nhất của Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Phiếu biểu quyết), Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết quy định mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở pháp lý

- Điểm a khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật) quy định Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: “Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”.

- Điểm a khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh: “Quyết định biện pháp bảo đảm thi hành Hiến pháp, pháp luật, các văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên ở địa phương”.

- Điểm h, khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách số 89/2025/QH15 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp: “Quyết định cụ thể hoặc

giao cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cụ thể đối với một số chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định khung của Chính phủ hoặc Bộ Tài chính phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương”.

Tại điểm g khoản 3 Điều 2 Thông tư số 143/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại khoản 1 Điều 48 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP quy định: *Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định mức chi cụ thể cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý phù hợp với dự toán được cấp có thẩm quyền giao và khả năng ngân sách địa phương.*

2. Cơ sở thực tiễn

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh chưa ban hành quy định nội dung và mức chi cụ thể cho tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng. Việc chưa có quy định mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh sẽ dẫn đến vướng mắc trong triển khai, thiếu cơ sở để lập dự toán, thanh quyết toán kinh phí. Vì vậy, cần thiết phải xây dựng một mặt bằng chi thống nhất, bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với các tiêu chuẩn, định mức, chế độ hiện hành.

Từ các quy định hiện hành và thực tiễn nêu trên, việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh là cần thiết và có cơ sở pháp lý.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích ban hành văn bản

Việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh nhằm thiết lập khung pháp lý đầy đủ, đồng bộ, đảm bảo thống nhất, phù hợp với quy định có liên quan theo chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của cấp có thẩm quyền; đồng thời là căn cứ để các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản

Việc xây dựng và ban hành Nghị quyết phải đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đồng thời đảm bảo đúng quy định tại Thông tư số 143/2025/TT-BTC và tình hình thực tiễn, khả năng cân đối ngân sách của tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Ngày 03/4/2026, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Văn bản số 819/UBND-NC₃ gửi Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc báo cáo danh mục nội dung giao quy định chi tiết tháng 3 năm 2026; trong đó giao Sở Nội vụ chủ trì tham mưu xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Trên cơ sở đề xuất của Ủy ban nhân dân tỉnh, ngày 15/4/2026, Thường trực

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 156/NQ-TTHĐND19 về danh mục nội dung văn bản Trung ương giao Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết; trong đó có nội dung xây dựng Nghị quyết quy định mức chi cụ thể tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Ngày 24/4/2026, Sở Nội vụ đã ban hành Văn bản số 2340/SNV-TĐKT để lấy ý kiến góp ý của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường về dự thảo Nghị quyết và dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh; đồng thời đăng tải dự thảo trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh nhằm lấy ý kiến rộng rãi của các cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng chịu sự tác động.

Đến ngày 8/5/2026 đã có 69 đơn vị, địa phương góp ý, trong đó có 51 đơn vị, địa phương đồng ý với dự thảo; có 18 ý kiến góp ý. Sở Nội vụ đã tiếp thu, giải trình, chỉnh sửa và hoàn thiện dự thảo.

Dự thảo Nghị quyết đã được Sở Tư pháp thẩm định tại Báo cáo thẩm định số 197/BC-STP ngày 19/5/2026. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Nội vụ đã nghiên cứu, tiếp thu và chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của Nghị quyết

a) Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh quy định tại điểm g khoản 3 Điều 2 Thông tư số 143/2025/TT-BTC hướng dẫn mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại khoản 1 Điều 48 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP.

Các mức chi khác liên quan đến tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng quy định tại khoản 1 Điều 48 Nghị định 152/2025/NĐ-CP không được quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại Thông tư số 143/2025/TT-BTC và các văn bản pháp luật có liên quan.

b) Đối tượng áp dụng:

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng được quy định tại điểm g khoản 3 Điều 2 Thông tư số 143/2025/TT-BTC hướng dẫn mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại khoản 1 Điều 48 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP.

2. Bố cục của dự thảo văn bản

Dự thảo Nghị quyết gồm 05 điều, cụ thể như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng;

Điều 2. Mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng;

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện;

Điều 4. Tổ chức thực hiện;

Điều 5. Điều khoản thi hành.

3. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

3.1. Căn cứ xây dựng mức chi

Căn cứ quy định tại điểm g, khoản 3 Điều 2 Thông tư số 143/2025/TT-BTC: “*các mức chi quy định tại điểm đ, điểm e và điểm g nêu trên là mức tối đa. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị ở trung ương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh (hoặc cơ quan được phân cấp ở địa phương) quy định mức chi cụ thể cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý phù hợp với dự toán được cấp có thẩm quyền giao và khả năng ngân sách địa phương*”.

Trên cơ sở đánh giá các quy định hiện hành và thực tiễn ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phương án xác định mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, cụ thể: đối với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh (sau đây gọi là Hội đồng tỉnh) mức chi tương đương 80% mức tối đa quy định tại Thông tư số 143/2025/TT-BTC; đối với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân xã, phường mức chi tương đương với 60% mức tối đa quy định tại Thông tư số 143/2025/TT-BTC.

3.2 Mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng

a. Chi tiền công nhận xét hồ sơ, tóm tắt thành tích và phân loại hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu vinh dự nhà nước

- Các thành viên Hội đồng và thư ký Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh: 200.000 đồng/thành viên/hồ sơ;

- Các thành viên Hội đồng và thư ký Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các sở, ban, ngành; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường: 150.000 đồng/thành viên/hồ sơ.

Căn cứ đề xuất:

- Về căn cứ pháp lý: điểm đ khoản 3 Điều 2 Thông tư số 143/2025/TT-BTC: *Chi tiền công cho các thành viên Hội đồng và thư ký Hội đồng các cấp nhận xét hồ sơ, tóm tắt thành tích và phân loại hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu vinh dự nhà nước: 250.000 đồng/thành viên/hồ sơ. Tại điểm g, khoản 3 Điều 2 Thông tư số 143/2025/TT-BTC: “các mức chi quy định tại điểm đ nêu trên là mức tối đa. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định mức chi cụ thể cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý phù hợp với dự toán được cấp có thẩm quyền giao và khả năng ngân sách địa phương”.*

- Về căn cứ thực tiễn: căn cứ vào nguồn quỹ thi đua, khen thưởng được trích lập của mỗi cấp theo quy định tại khoản 3 Điều 46 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP và quy mô, số lượng tập thể, cá nhân trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp tỉnh và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp cơ sở xét đề nghị khen thưởng tại các kỳ họp và trên cơ sở việc thực hiện xét tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước trong thời gian qua, tổng số tiền cần chi cho các mục như sau:

+ Danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”: thời gian tổ chức xét tặng theo định kỳ 3 năm/lần

(1) Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh và thư ký Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh: 18 thành viên x số lượng hồ sơ đề nghị bình quân mỗi kỳ 22 hồ sơ x 200.000 đồng/hồ sơ = 79.200.000 đồng/3 năm;

(2) Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp cơ sở và thư ký Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ sở: 18 thành viên x số lượng hồ sơ đề nghị bình quân mỗi kỳ 22 hồ sơ x 150.000 đồng/hồ sơ = 59.400.000 đồng/3 năm.

+ Danh hiệu “Nghệ sĩ Nhân dân”, “Nghệ sĩ Ưu tú”; “Nghệ nhân Nhân dân”, “Nghệ nhân Ưu tú”: thời gian tổ chức xét tặng theo định kỳ 3 năm/lần

(1) Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh và thư ký Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh: 12 thành viên x số lượng hồ sơ đề nghị bình quân mỗi kỳ 12 hồ sơ x 200.000 đồng/hồ sơ = 28.800.000 đồng/3 năm;

(2) Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp cơ sở và thư ký Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp cơ sở: 12 thành viên x số lượng hồ sơ đề nghị bình quân mỗi kỳ 12 hồ sơ x 150.000 đồng/hồ sơ = 21.600.000 đồng/3 năm.

+ Danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”: thời gian tổ chức xét tặng theo định kỳ 3 năm/lần

(1) Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh và thư ký Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh: 13 thành viên x số lượng hồ sơ đề nghị bình quân mỗi kỳ 20 hồ sơ x 200.000 đồng/hồ sơ = 52.000.000 đồng/3 năm/lần;

(2) Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp cơ sở và thư ký Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp cơ sở: 13 thành viên x số lượng hồ sơ đề nghị bình quân mỗi kỳ 20 hồ sơ x 150.000 đồng/hồ sơ = 39.000.000 đồng/3 năm/lần.

Tổng số tiền cho mỗi kỳ xét tặng của cả 02 cấp Hội đồng là: 280.000.000 đồng (Bằng chữ: hai trăm tám mươi triệu đồng)/03 năm; trong đó: Hội đồng cấp tỉnh là 160.000.000 đồng; Hội đồng cấp cơ sở là 120.000.000 đồng

Theo quy định tại điểm b khoản 1, Điều 48 Nghị định 152/2025/NĐ-CP, quy định: *chi tổ chức hoạt động xét tặng các danh hiệu vinh dự nhà nước và “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”, kinh phí được hạch toán độc lập ở mỗi đợt tổ chức xét tặng. Mức chi cụ thể thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.*

b. Chi tiền công nhận xét, tóm tắt trích ngang, phân loại, đánh giá hồ sơ và phản biện đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” và “Giải thưởng Nhà nước”

- Các thành viên Hội đồng thẩm định, thư ký Hội đồng và thành viên Hội đồng tỉnh được phân công phản biện: 560.000 đồng/thành viên/công trình/tác phẩm. Riêng đối với chi tiền công thẩm định, nhận xét, phân loại, đánh giá, phản biện hồ sơ cụm công trình, cụm tác phẩm: 800.000 đồng/thành viên/cụm công trình/cụm tác phẩm;

- Các thành viên Hội đồng thẩm định, thư ký Hội đồng và thành viên Hội đồng được phân công phản biện của Hội đồng các sở, ban, ngành; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; các đơn vị sự nghiệp công lập; Ủy ban nhân dân các xã, phường: 420.000 đồng/thành viên/công trình/tác phẩm. Riêng đối với chi tiền công thẩm định, nhận xét, phân loại, đánh giá, phản biện hồ sơ cụm công trình, cụm tác phẩm: 600.000 đồng/thành viên/cụm công trình/cụm tác phẩm.

Căn cứ đề xuất:

- Điểm e khoản 3 Điều 2 Thông tư số 143/2025/TT-BTC: *chi tiền công cho các thành viên Hội đồng thẩm định, thư ký Hội đồng các cấp nhận xét, tóm tắt trích ngang, phân loại, đánh giá hồ sơ và thành viên được phân công phản biện đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” và “Giải thưởng Nhà nước”: 700.000 đồng/thành viên/công trình/tác phẩm. Riêng đối với chi tiền công thẩm định, nhận xét, phân loại, đánh giá, phản biện hồ sơ cụm công trình, cụm tác phẩm: 1.000.000 đồng/thành viên/cụm công trình/cụm tác phẩm.* Tại điểm g, khoản 3 Điều 2 Thông tư số 143/2025/TT-BTC: *“các mức chi quy định tại điểm e nêu trên là mức tối đa. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định mức chi cụ thể cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý phù hợp với dự toán được cấp có thẩm quyền giao và khả năng ngân sách địa phương”.*

- Căn cứ tình hình thực tế việc trích lập và sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng thời gian qua và quy mô số lượng tập thể, cá nhân trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp tỉnh và cấp cơ sở xét tại các kỳ họp.

Trong 10 năm qua, tại tỉnh Hà Tĩnh không phát sinh hồ sơ đề nghị xét tặng đối với nội dung này. Tuy nhiên, căn cứ quy định của pháp luật hiện hành, việc đưa nội dung này vào là cần thiết để cơ sở triển khai thực hiện khi có hồ sơ phát sinh.

c. Chi tiền công họp xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP:

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh: Chủ trì cuộc họp: 800.000 đồng/người/buổi (riêng đối với chi tiền công họp xét tặng các danh hiệu “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”: 1.200.000 đồng/người/buổi); thành viên Hội đồng: 400.000 đồng/người/buổi (riêng đối với chi tiền công họp xét tặng các danh hiệu “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”: 800.000 đồng/người/buổi); người tham gia phục vụ họp Hội đồng: 240.000 đồng/người/buổi;

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các sở, ban, ngành; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường: chủ trì cuộc họp: 600.000 đồng/người/buổi (riêng đối với chi tiền công họp xét tặng các danh hiệu “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”: 900.000 đồng/người/buổi); thành viên Hội đồng: 300.000 đồng/người/buổi (riêng đối với chi tiền công họp xét tặng các danh hiệu “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”: 600.000 đồng/người/buổi); người tham gia phục vụ họp Hội đồng: 180.000 đồng/người/buổi.

Căn cứ đề xuất:

- Căn cứ điểm g khoản 3 Điều 2 Thông tư số 143/2025/TT-BTC: *chi tiền công hợp xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của các Hội đồng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP:*

+ *Chủ trì cuộc họp: 1.000.000 đồng/người/buổi (riêng đối với chi tiền công hợp xét tặng các danh hiệu “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”: 1.500.000 đồng/người/buổi);*

+ *Thành viên Hội đồng: 500.000 đồng/người/buổi (riêng đối với chi tiền công hợp xét tặng các danh hiệu “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”: 1.000.000 đồng/người/buổi);*

+ *Người tham gia phục vụ họp Hội đồng: 300.000 đồng/người/buổi;*

Các mức chi quy định tại điểm g nêu trên là mức tối đa. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định mức chi cụ thể cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý phù hợp với dự toán được cấp có thẩm quyền giao và khả năng ngân sách địa phương”.

- Căn cứ tình hình thực tế việc trích lập và sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng thời gian qua và quy mô số lượng tập thể, cá nhân trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp tỉnh và cấp cơ sở xét tại các kỳ họp.

- Dự kiến mỗi năm tổ chức 04 cuộc họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp tỉnh, mỗi cuộc họp có 16 thành viên Hội đồng tham dự, 01 người chủ trì và 10 người phục vụ; ***tổng kinh phí tổ chức các cuộc họp trong năm là: 38.400.000 đồng/năm.***

- Dự kiến mỗi năm tổ chức 01 cuộc họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng sở, ban, ngành; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh mỗi cuộc họp có 15 thành viên Hội đồng tham dự và 01 người phục vụ, ***tổng kinh phí tổ chức các cuộc họp trong năm của mỗi đơn vị là 4.980.000đồng x 45 cơ quan thuộc cấp tỉnh quản lý = 224.100.000 đồng/năm.***

- Dự kiến mỗi năm tổ chức 02 cuộc họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp xã, phường mỗi cuộc họp có 17 thành viên Hội đồng tham dự và 02 người phục vụ, ***tổng kinh phí tổ chức các cuộc họp trong năm của mỗi đơn vị cấp xã là 11.520.000 đồng x 69 xã, phường = 794.880.000đồng/năm.***

Tổng kinh phí thực hiện tiền công hợp xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Hội đồng các cấp dự kiến 01 năm là 1.057.380.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ không trăm năm mươi bảy triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng).

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

1. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Nghị quyết này được bảo đảm từ Quỹ thi đua, khen thưởng của từng cấp theo quy định tại khoản 3 Điều 46 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP.

2. Điều kiện bảo đảm thi hành

Các cơ quan, đơn vằm thi hành này được bảo đảm từ Quỹ thi đua, khen thưởng của từng cấp theo quy định tại khoản 3 Điều 46 Nghị định số 152/202yết được ban hành.

3. Dơ quan, đơn vằm thi hành này được

Thời gian dự kiến trình thông qua dự thảo Nghị quyết vào kỳ họp giữa năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh, khóa XIX, nhiệm kỳ 2026-2031.

4. Hồ sơ trình bao gồm các tài liệu sau

- Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;
- Dự thảo Tờ trình Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;
- Văn bản góp ý của các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương;
- Bản tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết và dự thảo Tờ trình của các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương;
- Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo;
- Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp dự thảo Nghị quyết và dự thảo Tờ trình;
- Bản tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Kèm theo các văn bản: Dự thảo Nghị quyết; văn bản thẩm định của Sở Tư pháp; bản tổng hợp và giải trình tiếp thu ý kiến; các tài liệu khác có liên quan).

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Nội vụ, Tư pháp;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, TH, NC₄.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Nguyệt